

BẢN ÁN SỐ: 102 /2020/ HS-ST

NGÀY: 27/11/2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hằng.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Giáp Đức Sơn và ông Dương Thanh Bình.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thủy - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên Tòa:**  
Bà Hà Thị Hiền - Kiểm sát viên Sơ cấp.

Ngày 27/11/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2020/HS-ST ngày 11/11/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2020/QĐXXST-HS ngày 12/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đồng Nguyên H**, sinh năm 2001. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Vàng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Bố đẻ: Đồng Nguyên L, sinh năm 1974; Mẹ đẻ: Phạm Thị T, sinh năm 1975; Gia đình có 03 anh em, bản thân là thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 27/6/2020; Tiền sự: Chưa có.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại công an huyện Lạng Giang - (Có mặt tại phiên tòa).

**Người bị hại:** Anh Đồng Khắc N, sinh năm 1999 – (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Vàng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Vũ Văn K, sinh năm 1984 – (Vắng mặt).

Đ/c: Tổ dân phố 3, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Khoảng 16 giờ ngày 28/9/2020, Đồng Nguyên H, sinh năm 2001 trú tại thôn Vàng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đến quán “500 Anh em” ở phố Bằng, Nghĩa Hoà để chơi điện tử thì gặp Đồng Khắc N, sinh năm 1999 ở cùng thôn. Tại đây, H có bảo: “xe anh đâu, em mượn đi lấy tiền, 15 phút sau em quay lại”, N đồng ý và đưa chìa khóa cho H mượn, H điều khiển xe mô tô BKS 98M1-171.49 nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh–đen–bạc đến nhà chị Đồng Thị Y (Lê), sinh năm 1989 ở thôn Vàng, xã Nghĩa Hòa để vay tiền. Tuy nhiên khi đến quán của chị Y ở Tổ dân phố Đồng 3, thị trấn Kép không thấy ai ở quán nên trên đường đi về H đã nảy sinh ý định mang chiếc xe đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân. H điều khiển xe đến nhà anh Vũ Văn K, sinh năm 1984 ở tổ dân phố 3, thị trấn Kép cầm cố chiếc xe trên được 2.000.000 đồng, H đã dùng 1.350.000 đồng để trả nợ và sử dụng cho cá nhân, còn lại số tiền 650.000 đồng H chuyển khoản cho N, để N thêm tiền vào tự chuộc xe ra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 104 ngày 13/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạng Giang kết luận chiếc xe mô tô Honda loại xe Wave, biển kiểm soát 98M1-171.49 trị giá 12.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 10/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố Đồng Nguyên H về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận, sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện VKSND Huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS: Tuyên phạt H từ 10 - 12 tháng tù, miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Ngoài ra vị đại diện VKS còn đề nghị xử lý về án phí của vụ án.

- Bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKS và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm có điều kiện trở về đoàn tụ cùng gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo, của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Việc đánh giá chứng cứ:** Tại phiên tòa, qua xét hỏi bị cáo Đồng Nguyên H đã thừa nhận: Khoảng 16 giờ ngày 28/9/2020, Đồng Nguyên H có hành vi hỏi mượn chiếc xe mô tô BKS 98M1-171.49 của anh Đồng Khắc N, sinh năm 1999 ở cùng thôn nói mục đích để đi lấy tiền nhưng sau khi mượn được xe H đã nảy ý định đem xe đi cầm cố lấy tiền ăn tiêu cá nhân dẫn đến không có khả năng chuộc xe trả lại cho anh N. Trị giá tài sản H chiếm đoạt là 12.500.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, cũng như vật chứng đã thu giữ được trả cho bị hại. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận Đồng Nguyên H phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 10/11/2020 của VKSND huyện Lạng Giang đã truy tố Đồng Nguyên H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

### **[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và biện pháp xử lý:**

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự quen biết với bị hại để mượn được tài sản của họ sau đó chiếm đoạt chính tài sản mà mình đã mượn, hành vi đó không những xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

*- Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy:*

+ Về tình tiết tăng nặng: Năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 27/6/2020 chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, phạm tội đầu thú, quá trình điều tra và trước phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, được người bị hại anh Đồng Khắc Nam có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS đối với H.

Từ những tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự HĐXX thấy cần lên một hình phạt tương xứng, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành con người lương thiện.

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 175 BLHS phạt bổ sung bằng tiền đối với H số tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Song xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình H khó khăn, bản thân bị cáo vừa đi tập trung cải tạo về chưa có vợ con, chưa có công việc ổn định nên HĐXX xét miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình.

**[5] Về trách nhiệm dân sự:** Số tiền 650.000đồng H chuyển khoản cho anh Đồng Khắc N, anh N đã mang trả số tiền trên cho anh Vũ Văn K, anh K đã nhận số tiền trên và không yêu cầu H phải hoàn trả số tiền 1.350.000đ. Do vậy HĐXX không xem xét.

**[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:** Ngày 16/10/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại anh Đồng Khắc N 01 xe mô tô 98M1-171.49, anh N đã được nhận lại xe và không yêu cầu H bồi thường thiệt hại gì. Do vậy HĐXX không xem xét.

Đối với anh Vũ Văn K, khi cho H vay 2.000.000đồng và nhận xe mô tô BKS 98M1-171.49 để làm tin, anh K không biết chiếc xe trên là do H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Tuy nhiên đã được Tòa án tiến hành tổng đạt giấy báo phiên tòa đầy đủ, hợp lệ.

**[6] Về án phí:** Bị cáo Đồng Nguyên H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

**[7] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố bị cáo Đồng Nguyên H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.**

\* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Đồng Nguyên H 10 (mười) tháng tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/10/2020.

**2. Án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Đồng Nguyên H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc được niêm yết công khai./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang
- CQĐT + CQTHAHS Công an huyện Lạng Giang.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hằng**